

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2025/LĐ-ST
Ngày: 24 – 4 – 2025
V/v “Vô hiệu hợp đồng lao động
và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Hoàng;
- Bà Nguyễn Thị Rạt.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 228/2024/TLST – LĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST-LĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hoài P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An.

Theo văn bản ủy quyền ngày 11/11/2024 (xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH V1;

Địa chỉ trụ sở: Ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. Người đại diện theo pháp luật: Ông IL KYUONG KIM – Giám đốc (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bảo hiểm xã hội tỉnh L; Địa chỉ trụ sở: Số H, T, phường D, thành phố T, tỉnh Long An. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần S – Giám đốc (xin vắng mặt).

3.2. Bà Đoàn Ngọc H, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 11 năm 2024 của bà Nguyễn Khắc Đ và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Do không am hiểu quy định pháp luật nên vào năm 2010, bà Đ có cho bà Đoàn Ngọc H mượn giấy chứng minh nhân dân do bà Đ đứng tên để ký hợp đồng lao động, xin việc làm tại Công ty TNHH V1. Bà H có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo Sổ bảo hiểm xã hội mã số 8010040537 với tên người được hưởng bảo hiểm ghi trong sổ là Nguyễn Ngọc Đ1 trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2010 đến hết tháng 02 năm 2012.

Trong khi đó, từ tháng 9 năm 2009 đến tháng 7 năm 2023, bà Đ1 xin vào làm việc tại nhiều Công ty TNHH khác nhau. Bà Đ1 có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và được cấp Sổ bảo hiểm xã hội với mã số 8022152830.

Do vậy, hiện nay tồn tại 02 sổ bảo hiểm xã hội số 8010040537 và số 8022152830 cùng mang tên Nguyễn Khắc Đ nên bà Đ không thể thực hiện việc chốt sổ và lãnh bảo hiểm một lần được. Do đó bà Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Tuyên hợp đồng lao động lập giữa bà Nguyễn Khắc Đ (người thực hiện lao động là Đoàn Ngọc H) với Công ty TNHH V1 từ tháng 9/2010 đến tháng 02/2012 là vô hiệu.

2/ Điều chỉnh thông tin cá nhân ghi trên sổ bảo hiểm xã hội mã số 8010040537 từ tên Nguyễn Khắc Đ sang tên bà Đoàn Ngọc H tham gia lao động và tham gia bảo hiểm xã hội từ tháng 9/2010 đến hết tháng 02/2012 tại Công ty TNHH V1.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH V1 xin vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 13/12/20224, ông IL KYOUNG KIM trình bày: Công ty đồng ý vô hiệu hợp đồng lao động được giao kết giữa công ty với bà Nguyễn Khắc Đ (do bà Đoàn Ngọc H trực tiếp lao động) từ tháng 9/210 đến tháng 02/2012. Công ty không yêu cầu cơ quan bảo hiểm xã hội hoàn trả lại tiền bảo hiểm mà Công ty đã đóng cho bà Đ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Ngọc H vắng mặt nhưng tại bản tự khai, bà H trình bày: Bà xác nhận có mượn giấy chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Khắc Đ để xin vào làm việc tại Công ty TNHH V1 từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 và có tham gia bảo hiểm xã hội mã số 8010040357

nhưng thông tin ghi trên hợp đồng lao động và ghi trên sổ BHXH là tên Nguyễn Khắc Đ. Bà thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Khắc Đ, không có tranh chấp hay yêu cầu gì trong vụ án này và đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo qui định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh L trình bày: Căn cứ vào hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Bảo hiểm xã hội tỉnh L thông tin: Bà Nguyễn Khắc Đ có thời gian tham gia đóng BHXH, BHTN từ tháng 9/2010 đến tháng 02/2012 trên sổ số 8010040537 tại Công ty TNHH V1, địa chỉ trụ sở: ấp C, xã Đ, Đ, Long An. Qua tra cứu dữ liệu chi trả chính sách BHXH, BHTN tại BHXH tỉnh L đến ngày 28/02/2025, bà Nguyễn Khắc Đ đã hưởng chế độ BHXH một lần tại bảo hiểm xã hội huyện Đ và hưởng chế độ trợ cấp thất nghiệp tại Sở lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh L.

BHXH tỉnh L không cung cấp được hợp đồng lao động theo đề nghị của Tòa án và đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Toà án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 49 của Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội Khóa 14, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Khắc Đ về việc vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Khắc Đ (do bà Đoàn Ngọc H thực hiện) với Công ty TNHH V1; địa chỉ: Ấp C, xã Đ, Đ, Long An, thời gian lao động từ tháng 9/2010 đến tháng 02/2012; Điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 8010040537 từ tên Nguyễn Khắc Đ sang tên Đoàn Ngọc H, thời gian lao động từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 tại Công ty TNHH V1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Khắc Đ như trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và Điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự. Công ty TNHH V1 có trụ sở tại ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về tư cách tố tụng, thời hiệu và phạm vi giải quyết.

Bà Nguyễn Hồng V là người khởi kiện được xác định là nguyên đơn, Công ty TNHH V1 là người bị kiện được xác định là bị đơn. Bà Đoàn Ngọc H và Bảo hiểm xã hội tỉnh L được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Thời hiệu khởi kiện: Bà Nguyễn Khắc Đ khởi kiện Công ty TNHH V1 vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng lao động giả tạo nên bà Nguyễn Khắc Đ có quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 190 Bộ Luật lao động năm 2019, Điều 184 và Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3]. Chứng cứ, nghĩa vụ chứng minh và luật áp dụng.

Quá trình tố tụng: Bà Nguyễn Khắc Đ có nộp chứng cứ là: sổ BHXH mã số 8022152830 và quá trình tham gia bảo hiểm xã hội. BHXH tỉnh L cung cấp thông tin thời gian đóng BHXH của bà Nguyễn Khắc Đ từ tháng 9/2010 đến tháng 02/2012 trên sổ BHXH mã số 8010040537.

Tòa án xét xử trên cơ sở chứng cứ do người khởi kiện cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập khi thấy cần theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về chứng cứ chứng minh cho lời trình bày các đương sự Tòa án đã thu thập đầy đủ.

Bộ luật Lao động để áp dụng giải quyết tranh chấp: Các bên tranh chấp hợp đồng lao động trong thời gian năm 2010 nên Bộ luật Lao động được áp dụng để giải quyết tranh chấp là Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007). Thời điểm giải quyết tranh chấp thì Bộ luật Lao động năm 2019, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đang có hiệu lực pháp luật nên được áp dụng.

Tòa án lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và xét xử vụ án trong phạm vi đương sự yêu cầu.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hợp đồng lao động: Bà Nguyễn Khắc Đ khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được giao kết giữa bà Nguyễn Khắc Đ (nhưng do bà Đoàn Ngọc H là người trực tiếp lao động) với Công ty TNHH V1 là vô hiệu. Tuy nhiên, bà Nguyễn Khắc Đ, bà Đoàn Ngọc H, công ty TNHH V1 không cung cấp được hợp đồng lao động do bị thất lạc. Căn cứ vào văn bản trình bày ý kiến của Bảo hiểm xã hội tỉnh L, xác định: Công ty TNHH V1 có tham gia đóng bảo hiểm cho bà Nguyễn Khắc Đ từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 theo sổ bảo hiểm số 8010040537 nên có căn cứ xác định giữa bà Nguyễn Khắc Đ với Công ty TNHH V1 có giao kết hợp đồng lao động, thời hạn hợp đồng từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 nhưng người trực tiếp tham gia lao động là bà Đoàn ngọc Huỳnh .

[2.2]. Xét thấy, bà Nguyễn Khắc Đ có cho bà Đoàn Ngọc Huỳnh M chứng minh nhân dân để giao kết hợp đồng lao động và trực tiếp tham gia lao động, đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 tại Công ty TNHH V1 theo sổ BHXH số 8010040537. Trong khi đó bà Nguyễn Khắc Đ tham gia lao động tại nhiều công ty khác nhau từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2023 và tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc với mã số 8022152830.

Như vậy có căn cứ xác định trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 thì người mang tên Nguyễn Khắc Đ tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH V1 và nhiều công ty khác với 02 mã số BHXH khác nhau nên bà Khắc Đ không thể chốt sổ BHXH được.

Việc bà Đoàn Ngọc H tham gia trực tiếp lao động với Công ty TNHH V1 từ tháng 9/2010 đến tháng 02/2012 nhưng hợp đồng lao động ghi tên Nguyễn Khắc Đ là vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007), vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ Luật Lao động, vi phạm các hành vi bị cấm như gian lận, giả mạo hồ sơ trong việc thực hiện BHXH, BHTN theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 nên có cơ sở xác định hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Khắc Đ với Công ty TNHH V1 giai đoạn từ tháng 9/2010 đến tháng 02/2012 là không có hiệu lực.

Từ các nhận định nêu trên, xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Khắc Đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.2]. Về hậu quả của hợp đồng lao động bị vô hiệu: Do hợp đồng lao động bị vô hiệu nên sẽ điều chỉnh tên Nguyễn Khắc Đ trên Sổ bảo hiểm xã hội số 8010040537 trong giai đoạn từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012 tại Công ty TNHH V1 thành tên Đoàn Ngọc Huỳnh .

[3]. Bà Đoàn Ngọc H, Công ty TNHH V1 không có tranh chấp gì trong vụ án nên không đề cập xem xét.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về án phí: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Khắc Đ tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm đồng sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68, Điều 184, Điều 186, Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 4, Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007);

Căn cứ Điều 13, khoản 1 Điều 15; Điều 18, Điều 21, Điều 49, Điều 50, Điều 51 và Điều 190 Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Khắc Đ về việc: “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*” với Công ty TNHH V1.

1.1. Vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Khắc Đ (do bà Đoàn Ngọc H là người trực tiếp lao động) với Công ty TNHH V1 từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012.

1.2. Điều chỉnh tên Nguyễn Khắc Đ thành tên Đoàn Ngọc H trên sổ bảo hiểm mã số 8010040537 trong khoảng thời gian lao động từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 02 năm 2012.

Bà Nguyễn Khắc Đ và bà Đoàn Ngọc H được quyền liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh L để điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 8010040537 từ tên Nguyễn Khắc Đ sang tên Đoàn Ngọc Huỳnh .

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Bà Nguyễn Khắc Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí lao động sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được chuyển từ tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Khắc Đ đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 6562 ngày 11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, sang án phí để thi hành.

3. Án xử sơ thẩm, tuyên án công khai, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật tố tụng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Văn Công Thức